ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6404 /TB-UBND	*Vũng Tàu, ngày 11 tháng 11 năm 2019*

THÔNG BÁO
Về việc xét tuyển viên chức Ban Quản lý các khu du lịch thành phố Vũng Tàu năm 2019

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/ 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy định thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-SNV ngày 03/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức Ban Quản lý các khu du lịch thành phố Vũng Tàu năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 6403 /KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc tổ chức xét tuyển viên chức Ban quản lý các khu du lịch thành phố Vũng Tàu năm 2019;

UBND thành phố Vũng Tàu thông báo về việc xét tuyển viên chức Ban Quản lý các khu du lịch thành phố Vũng Tàu năm 2019, cụ thể như sau:

1. Số lượng viên chức cần tuyển theo từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp tương ứng: 08 (tám) chỉ tiêu, cụ thể:

- Vị trí: Quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân: 05 chỉ tiêu;

- Vị trí: Hành chính - Tổng hợp: 02 chỉ tiêu;

- Vị trí: Kế toán: 01 chỉ tiêu.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:

Người đăng ký phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể:

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

- Từ đủ 18 tuổi trở lên.

- Có nộp đơn (phiếu) đăng ký dự tuyển theo đúng quy định.

- Có lý lịch rõ ràng.

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm theo quy định tại điểm 3 của Thông báo này.

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

2.2. Những người sau đây không đủ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

- Bị cấm tham dự xét tuyển theo quyết định của UBND thành phố Vũng Tàu do có hành vi gian lận trong dự tuyển.

3. Yêu cầu về tiên chuẩn đối với từng chức danh nghề nghiệp:

3.1. Vị trí: Quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân. Chức danh nghề nghiệp: Cán sự – mã số 01.004

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các ngành, chuyên ngành Luật, Quản trị kinh doanh, Du lịch;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

3.2. Vị trí: Hành chính – Tổng hợp. Chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên – mã số 01.003

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành, chuyên ngành Hành chính, Luật; Công nghệ thông tin, Hải dương học, Điện, điện tử.

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc hoặc tương đương;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

3.3. Vị trí: Kế toán. Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên cao đẳng – mã số: 06a.031

a) Tốt nghiệp cao đẳng trở lên các ngành, chuyên ngành Tài chính – Kế toán, Kế toán, Kế toán – Tài chính;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định);

b) Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu quy định) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, và kết quả học tập (bảng điểm) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

**** Đối với thí sinh mới có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đã tốt nghiệp đang chờ cấp bằng):*** có thể nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp để tự tuyển. Đồng thời phải cam kết bổ sung bằng tốt nghiệp trong thời gian chậm nhất là 01 tháng sau khi có kết quả trúng tuyển. Trường hợp không bổ sung được bằng tốt nghiệp trong thời gian quy định thì UBND thành phố Vũng Tàu sẽ hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng (trong vòng 12 tháng kể từ ngày cấp giấy chứng nhận) do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe

chứng nhận theo đúng quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

e) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong truyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

f) 02 ảnh cỡ 3x4, ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh phía sau ảnh;

g) 04 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ người nhận; địa chỉ Email, số điện thoại của người tham gia dự tuyển.

5. Nội dung xét tuyển và hình thức xét tuyển: thực hiện theo 02 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Kiểm tra, sát hạch thông qua hình thức phỏng vấn.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

6.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

**** Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:***

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

**** <u>Lưu ý</u>: Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.***

6.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

6.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức này, không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

7. Lệ phí dự tuyển: dự kiến thu 500.000 đồng/người (*năm trăm ngàn đồng)* (chỉ thu lệ phí xét tuyển đối với các trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia xét tuyển).

*** Thời gian thu lệ phí dự tuyển:** Sau khi công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia vòng 2. Hội đồng xét tuyển sẽ có thông báo cụ thể cho thí sinh.

8. Thời gian, địa điểm phát hành, nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Thời gian phát hành và nhận hồ sơ dự tuyển: Từ ngày **12/11/2019** đến hết ngày **11/12/2019** – Phát hành và nhận hồ sơ trong giờ hành chính, vào các ngày trong tuần (trừ ngày Thứ 7, Chủ Nhật).

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu (Địa chỉ: 87 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: 0254.3512245).

Trong quá trình lập hồ sơ đăng ký dự tuyển nếu có vấn đề gì vướng mắc cần giải thích, hướng dẫn thêm đề nghị người đăng ký dự tuyển liên hệ Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu, địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: 0254.3512245.

UBND thành phố Vũng Tàu yêu cầu Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Ban Quản lý các khu du lịch, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch UBND các phường, xã thuộc UBND thành phố Vũng Tàu khi nhận được Thông báo này phải photocopy ra giấy khổ lớn (A3) niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị mình./.

(Kèm theo bảng nhu cầu xét tuyển).

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh BR-VT;
- TTr. Thành ủy VT;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- UBND các huyện, TP thuộc tỉnh BR-VT
- Văn phòng HĐND&UBND; Phòng NV, TC-KH;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND TPVT;
- UBND 17 phường, xã thuộc TPVT
- Báo BR - VT; Website thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Lập

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC BAN QUẢN LÝ CÁC KHU DU LỊCH THÀNH PHỐ VŨNG TÀU NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 6404 /TB-UBND ngày 11 / 11 /2019 của UBND thành phố Vũng Tàu)

Số TT	Tên vị trí	Số lượng tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp		Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Yêu cầu ngoại ngữ	Yêu cầu về tin học	Hình thức tuyển dụng
			Mã ngạch	Tên	Trình độ	Chuyên ngành			
1	Quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân	5	01.004	Cán sự	Cao đẳng	Luật, Quản trị kinh doanh, Du lịch	Bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương	Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc tương đương	Xét tuyển
2	Hành chính – Tổng hợp	2	01.003	Chuyên viên	Đại học	Hành chính, Luật	Bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương		
			01.003	Chuyên viên	Đại học	Công nghệ thông tin, Hải dương học; điện, điện tử			
3	Kế toán	1	06a.031	Kế toán viên cao đẳng	Cao đẳng	Tài chính - Kế toán, Kế toán, Kế toán - Tài chính	Bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương		
	Tổng cộng	**8**							

Đối với yêu cầu về trình độ của chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Chuyên ngành hành chính *:* mã ngạch chuyên viên (Mã số: 01.003) và cán sự (Mã số: 01.004) thực hiện theo quy định tại Thông tư 04/VBHN-BNV ngày 09/11/2017 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.
- Chuyên ngành kế toán: mã ngạch kế toán viên cao đẳng (Mã số: 06a.031) thực hiện theo quy định tại Thông tư 09/2010/TT-BNV ngày 11/9/2010 ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành Kế toán, Thuế, Hải quan, Dự trữ.